**ĐỀ CƯƠNG LỊCH SỬ 8 HK II – 2023-2024**

**Câu 1: Nguyên nhân bùng nổ phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX**

+ Với Hiệp ước Pa-tơ-nốt, thực dân Pháp đã cơ bản hoàn thành quá trình xâm lược Việt Nam. Tuy nhiên, phái chủ chiến trong triều đình Huế, đứng đầu là Tôn Thất Thuyết được sự ủng hộ của ND và quan lại các tỉnh thành vẫn nêu cao ý chí giành lại độc lập dân tộc.

+ Sau thất bại trong cuộc phản công tại Kinh thành Huế của phái chủ chiến (5/7/1885), Tôn Thất Thuyết đưa vua Hàm Nghi ra Tân Sở (Quảng Trị).

+ Tôn Thất Thuyết thay mặt vua ban Dụ Cần vương, kêu gọi văn thân, sĩ phu và nhân dân khởi nghĩa giúp vua cứu nước.

-> Phong trào Cần vương bùng nổ, kéo dài đến cuối thế kỉ XIX.

**Câu 2: Khởi nghĩa nào tiêu biểu nhất trong phong trào Cần vương, GT vì sao**

- **Cuộc khởi nghĩa Hương Khê tiêu biểu nhất trong phong trào Cần vương vì:**

+ Khởi nghĩa Hương Khê có **thời gian tồn tại** lâu nhất (hơn 10 năm, từ 1885 - 1896) so với các cuộc khởi nghĩa khác trong phong trào Cần vương.

+ Khởi nghĩa Hương Khê diễn ra trên **địa bàn** rộng lớn nhất, khắp 4 tỉnh Bắc Trung Kì (Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình).

+ Trình độ **tổ chức lực lượng** của khởi nghĩa Hương Khê quy củ, nghĩa quân do các tướng lĩnh tài ba chỉ huy; phối hợp khá chặt chẽ; cách đánh sáng tạo, linh hoạt.

+ **Vũ khí chiến đấu** của nghĩa quân Hương Khê có sự tiến bộ hơn.

+ Nghĩa quân Hương Khê có **phương thức tác chiến** linh hoạt, sáng tạo: dựa vào địa thế núi rừng hiểm trở và hệ thống công sự chằng chịt để tiến hành chiến tranh du kích; phân tán hoạt động, đánh địch với nhiều hình thức khác, như: công đồn, chặn đường tiếp tế của giặc,....

+ Nghĩa quân Hương Khê đẩy lui nhiều đợt tấn công của thực dân Pháp, **gây cho Pháp nhiều tổn thất.**

**Câu 3: Điểm giống và khác nhau giữa khỏi nghĩa nông dân Yên Thế (1884 – 1913) và các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần vương**

**- Điểm giống nhau:**

**+ Đều là các cuộc khởi nghĩa chống Pháp xâm lược**, thể hiện tính dân tộc, lòng yêu nước

**+ Kết quả:** thất bại.

**+** Nguyên nhân thất bại đều là do sự chênh lệch lực lượng, bị cô lập trong một địa phương , bị TD Pháp câu kết với phong kiến đàn áp.

+ **Ý nghĩa:**làm tiêu hao một bộ phận quân Pháp; góp phần làm chậm quá trình bình định Việt Nam của Pháp; để lại nhiều bài học kinh nghiệm cho các phong trào đấu tranh yêu nước sau này.

**- Điểm khác nhau:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Phong trào Cần vương**  **(1885 - 1896)** | **Khởi nghĩa Yên Thế**  **(1884 - 1914)** |
| Mục đích | Chống Pháp giành lại độc lập dân tộc, khôi phục lại chế độ phong kiến | Chống chính sách bình định của Pháp, muốn xây dựng cuộc sống tự do, bình đẳng và bảo vệ bản thân |
| Thời gian | 1885-1986 (thời kì Pháp bình định Việt Nam) | 1884-1913 (thời kì Pháp bình định Việt Nam và tiến hành khai thác thuộc địa lần thứ nhất) |
| Lãnh đạo | Các văn thân, sĩ phu yêu nước | Các thủ lĩnh nông dân có uy tín |
| Địa bàn hoạt động | Bắc Bì và Trung Kì là chủ yếu | Yên Thế (Bắc Giang) và vùng rừng núi xung quanh thuộc Bắc Giang, Bắc Ninh, Thái Nguyên |
| Phương thức đấu tranh | Khởi nghĩa vũ trang | Khởi nghĩa vũ trang có giai đoạn hòa hoãn, có giai đoạn tác chiến |
| Tính chất | Phong trào đấu tranh yêu nước theo khuynh hướng phong kiến | Phong trào nông dân mang tính tự phát |

**Câu 4: Nguyên nhân đề xuất, nội dung một số bản điều trần đề nghị cải cách của các quan lại, sĩ phu yêu nước vào nửa cuối thế kỉ XIX và ý nghĩa của phong trào này.**

**- Nguyên nhân đề xuất:**

+ Trong bối cảnh chế độ PK đang lâm vào tình trạng khủng hoảng nghiêm trọng, đất nước suy yếu, lại phải tiến hành kháng chiến chống thực dân Pháp.

+ Tầng lớp văn thân, sĩ phu VN có điều kiện tham khảo kinh nghiệm của nước ngoài đã mạnh dạn gửi lên triều đình Huế những bả điều trần, để nghị cải cách: Nguyễn Trường Tộ, Trần Đình Túc…

+ Những cải cách đó không được thực hiện hoặc chỉ được thực hiện một phần nhỏ vì nhiều lí do (thiếu cơ sở kinh tế- xã hội, vấp phải t tưởng bảo thủ của cả triều đình và nhân dân,...)

**- Ý nghĩa:** Tư tưởng cải cách nửa sau TK XIX đã phản ánh sự tiến bộ trong nhận thức mới của người VN, góp phần chuẩn bị tiền đề cho sự ra đời phong trào Duy tân đầu TK XX.

**- Nội dung một số bản điều trần, đề nghị cải cách:**

**+**Từ năm 1863 đến năm 1871, Nguyễn Trường Tộ đã gửi lên triều đình nhiều bản điều trần, đề nghị chấn chỉnh bộ máy quan lại, phát triển công thương, tài chính, chỉnh đốn võ bị, ngoại giao, cải tổ giáo dục.

**+**Năm 1868, Trần Đình Túc, Nguyễn Huy Tế, Đinh Văn Điền đã đề nghị triều đình mở cửa biển Trà Lý (Nam Định), đẩy mạnh khai hoang, khai mỏ, mở mang thương nghiệp, củng cố quốc phòng.

+ Năm 1873, Viện Thương Bạc đề nghị mở ba cửa biển ở miền Bắc và miền Trung để phát triển ngoại thương.

+ Vào các năm 1877 và 1882, Nguyễn Lộ Trạch đã gửi các bản "Thời vụ sách" lên vua Tự Đức, đề nghị chấn hưng dân khí, khai thông dân trí, bảo vệ đất nước.